

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 105 /2017/HSST
Ngày 13 tháng 6 năm 2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thu Trang**

Các Hội thẩm nhân dân: **Bà Đỗ Thị Hằng Huệ**

Bà Ưông Thị Hoa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B tham gia phiên tòa:

Bà Ngô Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Th- ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Bà Nguyễn Ngọc Lan**

Ngày 13 tháng 6 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2017/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2017 đối với bị cáo:

Đỗ Mạnh T, sinh năm 1968;

Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Số 52/448 H, thị trấn Y, huyện G, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Đỗ Văn B (đã chết); Họ và tên mẹ: Đặng Thị T (Đã chết); Vợ: Nguyễn Thị K, sinh 1983; có 02 con là: Đỗ Tiến L, sinh năm 2011 và Đỗ Thị Huyền T, sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: có 03 tiền sự, 02 tiền án.

- Năm 2002, 2008, 2012 đi cai nghiện bắt buộc
- Ngày 14/7/1998 Tòa án nhân dân huyện G xử phạt 12 tháng tù giam về tội trộm cắp tài sản công dân (xác định đã xóa án tích)
- Ngày 22/01/1999 Tòa án nhân dân Huyện G xử phạt 18 tháng tù giam về tội sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của 2 bản án là 30 tháng tù. Ra trại ngày 10/2/2001. Xác định đã xóa án tích.

Bắt tạm giam ngày 06/02/2017 – Có mặt tại phiên tòa

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đỗ Thị T – sinh năm 1986**

HKTT và nơi ở: Số 17 tổ 10 T, quận C, Hà Nội.

(vắng mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đỗ Mạnh T bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 23giờ 10 phút ngày 05/02/2017, tại khu vực trước cửa nhà 122 Y, phường N, quận B, thành phố Hà Nội, tổ công tác Y3 – 141 Công an Thành phố Hà Nội đã tiến hành dừng xe Đỗ Mạnh T do không đội mũ bảo hiểm khi đang điều khiển xe máy Honda Spacy, Biển kiểm soát: 30N9 – 8450 theo hướng Yên Phụ đi Trần Nhật Duật, chở đằng sau là chị Đỗ Thị T (Sinh năm 1986; ĐKNKTT: 17 tổ 10 T, quận C, Hà Nội). Khi thấy tổ công tác, Tiến đã quay đầu xe bỏ chạy ngược chiều đến trước cửa nhà 110 Yên Phụ thì bị tổ công tác dừng xe lại. Do sợ hãi T đã dùng tay phải thò vào túi quần bên phải của mình đang mặc lấy ra 01 túi nilong màu trắng vứt xuống lòng đường cách chân Tiến 01mét. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ túi nilong màu trắng bên trong có tinh thể màu trắng, T khai là ma túy tổng hợp mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã đưa T về trụ sở công an phường Ng làm rõ.

Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của T: 01 ví da màu nâu đen bên trong có 210.000đồng; 01 xe máy honda Spacy , Biển kiểm soát 30N9 – 8450; 01 điện thoại kiểu dáng V màu vàng đã qua sử dụng; thu giữ của T 01 điện thoại di động M.

Tại bản kết luận giám định số 1605/KLGD - PC54 ngày 15/3/2017 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: Tinh thể màu trắng bên trong túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 42,856 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Mạnh T khai nhận: khoảng 21giờ ngày 05/02/2017, Tiến điều khiển xe máy Honda Spacy Biển kiểm soát: 30N9 – 8450 qua đón T ở T, phường B, quận H, thành phố Hà Nội đi chơi. Sau đó T vào cửa hàng quần áo ở phố V mua quần áo, còn T điều khiển xe đến phố Đ (cách ngã tư Đ- phố V khoản 800m). Tại đây T đã gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá giá 2.500.000 đồng . Sau đó T cất túi ma túy vào trong túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi quay lại đón T về nhà. Khi cả hai đi đến khu vực trước cửa nhà 122 Y, phường N, quận B, Hà Nội thì bị tổ công tác kiểm tra. Thấy tổ công tác, T dùng tay phải thò vào túi quần bên phải mình đang mặc lấy túi ma túy đá vứt

xuống lòng đường cách chân Tiển khoảng 01 mét nhưng vẫn bị công an phát hiện bắt giữ. T khai việc T tàng trữ ma túy do một mình T thực hiện T không biết gì. Lời khai của T phù hợp với nhân chứng, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Đỗ Thị T không biết gì và không liên quan tới việc T tàng trữ trái phép chất ma túy nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Về đối tượng bán ma túy cho T, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, rà soát nhưng không xác định được con người cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 30N9 – 8450 thu giữ của T. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa đủ căn cứ để xác định chủ sở hữu hợp pháp, nên cơ quan điều tra đã ra Quyết định tách phần tài liệu về chiếc xe để tiếp tục làm rõ, xác minh và xử lý sau.

Cáo trạng số 100/QĐ-KSĐT ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội truy tố Đỗ Mạnh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận B sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm m khoản 2,5 Điều 194 ; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; tuyên phạt bị cáo mức án tù 09 đến 10 năm tù;

*Xử lý vật chứng:

-Tịch thu tiêu huỷ 01 gói niêm phong bên trong có ma túy loại Methamphetamine đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của Cán bộ giám định và Đỗ Mạnh T; 01 ví da màu nâu đen không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động V màu vàng đã cũ và số tiền 210.000 đồng(Hai trăm mười nghìn đồng) .

- Trả lại cho chị Đỗ Thị T 01 điện thoại di động hiệu M màu tím đen đã cũ do

không liên quan đến việc phạm tội.

Bị cáo không có nghề nghiệp nên miễn phạt tiền đối với bị cáo; Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo luật định.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật và biên bản niêm phong tang vật được lập cùng ngày 05/02/2017 phù hợp với bản kết luận giám định số 1605/KLGĐ - PC54 ngày 15/3/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, phù hợp với các biên bản, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra thu thập được, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 23h10 ngày 05/02/2017, tại khu vực trước cửa nhà 122 Y, phường N, quận B, thành phố Hà Nội, Đỗ Mạnh T đã có hành vi tàng trữ trái phép 42,856 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng, thì bị phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm m khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Mạnh T là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm vi phạm tội của bị cáo Đỗ Mạnh T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Xét nhân thân bị cáo từ năm 1998 đến năm 2012 đã có 03 tiền sự và 02 tiền án, về các tội : “ Trộm cắp tài sản công dân” và “ Sử dụng trái phép chất ma túy”, các tiền án này đã được xóa án tích, thể hiện bị cáo đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhiều lần, nhưng bị cáo vẫn coi thường pháp luật, do vậy đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử có xem xét tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 Bộ Luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện, không có nghề nghiệp ổn định, nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền bị cáo.

Đối tượng đưa ma túy cho T cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, rà soát nhưng không xác định được lai lịch, địa chỉ cụ thể của đối tượng nên không có cơ sở để xử lý.

Chiếc xe máy biển kiểm soát 30N9 – 8450 thu giữ của bị cáo, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa đủ căn cứ để xác định chủ sở hữu hợp pháp, nên đã ra Quyết định tách phần tài liệu về chiếc xe để tiếp tục làm rõ, xác minh và xử lý sau.

Vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận B là một gói niêm phong bên trong chứa ma túy Methamphetamine, đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của cán bộ giám định và Đỗ Mạnh T, đây là vật cấm l-u hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 2 điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu nâu đen đã cũ không còn giá trị sử dụng; Áp dụng khoản 5 điều 194 Bộ luật Hình sự: Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động V màu vàng đã cũ và số tiền 210.000 đồng (Hai trăm mười nghìn đồng) .

- Trả lại cho chị Đỗ Thị Thu 01 điện thoại di động hiệu M màu tím đen đã cũ do không liên quan đến việc phạm tội.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Mạnh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm m khoản 2,5 Điều 194 , Điều 33; Điều 41; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76; 99; 231; 234; 227 Bộ luật tố tụng hình sự. Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Xử phạt: Đỗ Mạnh T **09 (Chín)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/02/2017.

3. Vật chứng của vụ án : - Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bên trong có ma túy loại Methamphetamine đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của Cán bộ giám

định và Đỗ Mạnh T; 01 ví da màu nâu đen đã cũ không còn giá trị sử dụng,.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động V màu vàng đã cũ và số tiền 210.000 đồng (Hai trăm mười nghìn đồng).

- Trả lại cho chị Đỗ Thị Thu 01 điện thoại di động hiệu M màu tím đen đã cũ

Hiện các vật chứng trên, Chi cục Thi hành án dân sự quận B đang quản lý theo biên bản bàn giao vật chứng số 125 ngày 16/5/2017 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 17/5/2017.

4. Bị cáo Đỗ Mạnh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

NƠI NHẬN:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thu Trang

(Hội đồng xét xử đã ký tại phòng nghị án)